| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 112/2022/QĐCNHGT-HNGĐ | *Hồng Bàng, ngày 27 tháng 6 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của:

Chị NTTN, sinh năm 1986; ĐKHKTT: Số A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở hiện nay: Số 17 D, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

Anh HVH, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Số 193 tổ E, phường F, quận C, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị NTTN.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị NTTN, sinh năm 1986; ĐKHKTT: Số A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở hiện nay: Số 17 D, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

Anh HVH, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Số 193 tổ E, phường F, quận C, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày10 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

Chị NTTN và anh HVH kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường F, quận C, thành phố Hải Phòng nhưng trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn nên đã ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 162/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017. Chị NTTN và anh HVH có 04 con chung là G sinh ngày 15/11/2005, H sinh ngày 24/12/2007, I sinh ngày 16/01/2012 và J sinh ngày 05/12/2013. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương số 162/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14/11/2017 hai bên thỏa thuận anh HVH là người

trực tiếp nuôi dưỡng các con G, H, I còn chị NTTN trực tiếp nuôi dưỡng con J cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Lần 2 tại Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án số 48/2022/QĐCNHGT-DS ngày 21/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng hai bên thỏa thuận chị NTTN là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là I sinh ngày 16/01/2012 và J sinh ngày 05/12/2013 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên do công việc của anh HVH thường xuyên phải đi công tác, không có nhiều thời gian để chăm sóc cho các con, đồng thời cháu G cũng có nguyện vọng, mong muốn được ở với mẹ nên chị NTTN và anh HVH thỏa thuận việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn như sau: Chị NTTN là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung G, sinh ngày 15/11/2005 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký , không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- THA Dân sự quận Hồng Bàng;
- UBND phường F;
- Chị NTTN;
- Anh HVH;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Minh Phương**